

Tuyển chọn 6+ mẫu phân tích hình tượng nhân vật Huấn Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy hay và sáng tạo được bài viết tổng hợp một cách đầy đủ. Giúp các em học sinh trau dồi kiến thức và rèn luyện kỹ năng phân tích. Tham khảo ngay dưới đây.

**Tham khảo thêm:**

- [Top 30+ mẫu mở bài Chữ người tử tù hay nhất đạt điểm cao](#)
- [Top 8 bài văn phân tích tình huống truyện Chữ người tử tù hay nhất](#)
- [Top 3 đoạn văn phân tích yếu tố nghệ thuật đặc sắc trong Chữ người tử tù hay nhất](#)

***Dàn ý phân tích nhân vật Huấn Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy*****I. Mở bài**

– Giới thiệu vài nét tiêu biểu về tác giả Nguyễn Tuân và tác phẩm Chữ người tử tù: Tác giả với phong cách tài hoa uyên bác. Chữ người tử tù là một truyện ngắn đặc sắc trong Vang bóng một thời

– Khẳng định trong truyện ngắn này, nhân vật Huấn Cao và quản ngục là hai nhân vật trung tâm của tác phẩm. Thông qua thái độ của Huấn Cao đối với viên quản ngục càng làm nổi bật nhân cách cao đẹp của họ

**II. Thân bài****1. Thái độ của Huấn Cao khi chưa biết quản ngục là “thanh âm trong treo”****a. Thái độ khi lần đầu tiếp xúc với quản ngục**

– Giới thiệu hoàn cảnh gặp gỡ của hai nhân vật: Huấn Cao và quản ngục gặp nhau lần đầu tiên khi quản ngục tiếp nhận nhóm tử tù nguy hiểm, trong đó có Huấn Cao – thủ lĩnh

– Ngay khi đặt chân vào nhà ngục: Thản nhiên rũ rệp trên thang gông: “dỡ cái gông nặng tám tạ xuống nền đá tảng đánh thuyñnh một cái” và “lãnh đạm” không thềm chấp sự đe dọa của tên lính áp giải.

⇒ Đối với Huấn Cao, quản ngục và bọn lính áp giải chỉ là “một lũ tiểu nhân thị oai”. Cho nên, mặc dù chịu sự giam giữ của bọn chúng nhưng ông vẫn tỏ ra “khinh bạc”. ⇒ Ông đứng đầu gông, ông vẫn mang hình dáng của một vị chủ soái, một vị lãnh đạo

⇒ khí phách, tiết tháo của nhà Nho

### *b. Thái độ trong đối với quản ngục trong những ngày biệt giam*

– Trong những ngày biệt giam, mặc dù được quản ngục đối đãi rất mực tử tế, nhưng do Huấn Cao nghĩ quản ngục vẫn là một tay sai trung thành cho chế độ, không có tấm lòng lương thiện nên ông vẫn lạnh lùng với những hành động biệt đãi của quản ngục:

– Hành động biệt đãi của quản ngục:

+ Mong muốn: “Ta muốn biệt đãi ông Huấn Cao, ta muốn cho ông ta đỡ cực trong những ngày cuối cùng còn lại”

+ Sai người đem rượu và đồ nhắm đến cho Huấn Cao vì sợ trong buồng giam lạnh

+ Khép nép bày tỏ: Biết ngài là một người có nghĩa khí, tôi muốn châm chước ít nhiều

– Thái độ, hành động của Huấn Cao:

+ Khi được viên quản ngục biệt đãi: “Thản nhiên nhận rượu thịt” như “việc vẫn làm trong cái húng bình sinh”

⇒ phong thái tự do, ung dung, xem nhẹ cái chết.

+ Trả lời quản ngục bằng thái độ khinh miệt: “Ngươi hỏi ta muốn gì ...vào đây”.

⇒ Không khuất phục trước cường quyền.

⇒ khí phách của một người anh hùng.

## **2. Thái độ của Huân Cao thay đổi khi nhận ra quản ngục chính là “thanh âm trong trẻo”**

– Khi biết tâm lòng”biệt nhỡn liên tài” của quản ngục: Huân Cao nhận lời cho chữ

⇒ Chỉ cho chữ những người biết trân trọng cái tài và quý cái đẹp.

– Cảnh cho chữ diễn ra thể hiện thái độ trân quý tâm lòng trong thiên hạ của Huân Cao dành cho quản ngục

– Lời khuyên quản ngục: “Ở đây lẫn lộn...”

⇒ Lời khuyên thể hiện thái độ trân trọng, lo lắng cho một nhân cách cao đẹp

– Câu nói của Huân Cao với quản ngục: “Thiếu chút nữa ... trong thiên hạ”

⇒ Sự trân trọng đối với những người có sở thích thanh cao, có nhân cách cao đẹp.

⇒ Huân Cao là một anh hùng – nghệ sĩ, một thiên lương trong sáng.

### **III. Kết bài**

– Khẳng định thái độ của Huân Cao đối với quản ngục kể cả khi ông chưa biết tấm lòng và nhân cách cao đẹp của quản ngục đến khi ông đã biết càng làm nổi bật vẻ đẹp của khí phách và thiên lương trong sáng của Huân Cao

### ***Phân tích hình tượng nhân vật Huân Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy - Mẫu 1***

Khi nhắc tới lối văn chương luôn khát khao hướng tới chân - thiện - mỹ, người ta thường nhắc tới Nguyễn Tuân - một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp. Ông được đánh giá là một trong những cây bút tài hoa nhất của nền văn học Việt Nam hiện đại. Trong các sáng tác của Nguyễn Tuân, các nhân vật thường được miêu tả, nhìn nhận như một nghệ sĩ. Và tác phẩm “Chữ người tử tù” cũng được xây dựng bằng cách nhìn nhận như vậy. Bên cạnh đó, nhà văn đã khéo léo sáng tạo lên một tình huống truyện vô cùng độc đáo. Đó là cảnh cho chữ trong nhà giam - là phần đặc sắc nhất của thiên truyện này “một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”.

Đoạn cho chữ nằm ở phần cuối tác phẩm ở vị trí này tình huống truyện được đẩy lên đến đỉnh điểm vì viên quản ngục bỗng nhận được công văn về việc xử tử những tên phản loạn, trong đó có Huân Cao. Do vậy cảnh cho chữ có ý nghĩa cỏi nút, giải tỏa những băn khoăn, chờ đợi nơi người đọc, từ đó toát lên những giá trị lớn lao của tác phẩm.

Sau khi nhận được công văn, viên quản ngục đã giải bày tâm sự của mình với thầy thơ lại. Nghe xong truyện, thầy thơ lại đã chạy xuống buồng giam Huân Cao để kể rõ nỗi lòng viên quản ngục. Và đêm hôm đó, trong một buồng tối chật hẹp với ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu, “ một cảnh tượng xưa nay chưa từng có” đang diễn ra. Thông thường để sáng tạo nghệ thuật người ta thường tìm đến những nơi có không gian đẹp, thoáng đãng, yên tĩnh. Nhưng trong một không gian chứa đầy bóng tối, như bản chốn ngục tù thì việc sáng tạo nghệ thuật vẫn xảy ra. Thời gian ở đây cũng gợi cho ta tình cảnh của người tử tù. Đây có lẽ là đêm cuối

của người tử tù-người cho chữ và cũng chính là giờ phút cuối cùng của Huấn Cao. Và trong hoàn cảnh ấy thì “một người tù cổ đeo gông, chân vướng xiềng” vẫn ung dung, đĩnh đạc “đậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh”. Trong khi ấy, viên quản ngục và thầy thơ lại thì khúm lúm chuyển động.ở đây cho thấy dường như trật tự xã hội đang bị đảo lộn. Viên quản ngục đáng nhẽ phải hô hào, răn đe kẻ tù tội. Thế nhưng trong cảnh tượng này thì tù nhân lại trở thành người răn dạy, ban phát cái đẹp.

Đây quả thực là một cuộc gặp gỡ xưa nay chưa từng có giữa Huấn Cao - người có tài viết chữ nhanh , đẹp và viên quản ngục, thầy thơ lại - những người thích chơi chữ. Họ đã gặp nhau trong hoàn cảnh thật đặc biệt: một bên là kẻ phản nghịch phải lĩnh án tử hình (Huấn Cao) và một bên là những người thực thi pháp luật. Trên bình diện xã hội, họ ở hai phía đối lập nhau nhưng xét trên bình diện nghệ thuật họ lại là tri âm, tri kỉ của nhau. Vì thế mà thật là chua xót vì đây là lần đầu tiên nhưng cũng là lần cuối cùng ba con người ấy gặp nhau. Hơn thế nữa, họ gặp nhau với con người thật, ước muốn thật của mình. Trong đoạn văn, nhà văn đã sử dụng sự tương phản giữa ánh sáng và bóng tối làm câu chuyện cũng vận động theo sự vận động của ánh sáng và bóng tối. Cái hỗn độn, xô bồ của nhà giam với cái thanh khiết của nền lụa trắng và những nét chữ đẹp đẽ. Nhà văn đã làm nổi bật hình ảnh của Huấn Cao, tô đậm sự vươn lên thẳng thắn của ánh sáng so với bóng tối, cái đẹp so với cái xấu và cái thiện so với cái ác. Vào lúc ấy, từ một quan hệ đối nghịch kì lạ: ngọn lửa của chính nghĩa bùng cháy ở chốn ngục tù tối tăm, cái đẹp được sáng tạo giữa chốn hôi hám, như bản... ở đây, Nguyễn Tuân đã nêu bật chủ đề của tác phẩm: cái đẹp chiến thắng cái xấu xa, thiên lương chiến thắng tội ác. Đó là sự tôn vinh cái đẹp, cái thiện đầy ấn tượng.

Sau khi cho chữ xong, Huấn Cao đã khuyên quản ngục từ bỏ chốn ngục tù như bản: “đôi chỗ ở” để có thể tiếp tục sở nguyện cao ý. Muốn chơi chữ phải giữ được

thiên lương. Trong môi trường của cái ác, cái đẹp khó có thể bền vững. Cái đẹp có thể nảy sinh từ chốn tối tăm, như bản, từ môi trường của cái ác( cho chữ trong tù) nhưng không thể chung sống với cái ác. Nguyễn Tuân nhắc đến thú chơi chữ là môn nghệ thuật đòi hỏi sự cảm nhận không chỉ bằng thị giác mà còn cảm nhận bằng tâm hồn. Người ta thường thức không mấy ai thấy, cảm nhận mùi thơm của mực. Hãy biết tìm trong mực trong chữ hương vị của thiên lương. Cái gốc của chữ chính là cái thiện và chơi chữ chính là thể hiện cách sống có văn hóa.

Trước lời khuyên của người tử tù, viên quản ngục xúc động “vái người tù một vái, chắp tay nói một câu mà dòng nước mắt rỉ vào kẽ miệng nghẹn ngào: kẻ mê muội này xin bái lĩnh”. Bằng sức mạnh của một nhân cách cao cả và tài năng xuất chúng, người tử tù đã hướng quản ngục đến một cuộc sống của cái thiện. Và trên con đường đến với cái chết Huấn Cao gieo mầm cuộc sống cho những người lầm đường. Trong khung cảnh đen tối của tù ngục, hình tượng Huấn Cao bỗng trở lên cao lớn là thường, vượt lên trên những cái dung tục thấp hèn của thế giới xung quanh. Đồng thời thể hiện một niềm tin vững chắc của con người: trong bất kì hoàn cảnh nào con người vẫn luôn khao khát hướng tới chân- thiện-mỹ.

Có ý kiến cho rằng: Nguyễn Tuân là nhà văn duy mỹ, tức là điều khiến ông quan tâm chỉ là cái đẹp, là nghệ thuật. Nhưng qua truyện ngắn “Chữ người tử tù” mà đặc biệt là cảnh cho chữ ta càng thấy rằng nhận xét trên là hơi hợt, thiếu chính xác. Đúng là trong truyện ngắn này, Nguyễn Tuân ca ngợi cái đẹp nhưng cái đẹp bao giờ cũng gắn với cái thiện, thiên lương con người. Quan điểm này đã bác bỏ định kiến về nghệ thuật trước cách mạng, Nguyễn Tuân là một nhà văn có tư tưởng duy mỹ, theo quan điểm nghệ thuật vị nghệ thuật. Bên cạnh đó, truyện còn ca ngợi viên quản ngục và thầy thơ lại là những con người tuy sống trong môi trường độc ác xấu xa nhưng vẫn là những “thanh âm trong trẻo” biết hướng tới cái thiện. Qua đó còn thể hiện tấm lòng yêu nước, căm ghét bọn thống trị đương thời và thái độ

trân trọng đối với những người có “thiên lương” trên cơ sở đạo lí truyền thống của nhà văn.

“Chữ người tử tù” là bài ca bi tráng, bất diệt về thiên lương, tài năng và nhân cách cao cả của con người. Hành động cho chữ của Huấn Cao, những dòng chữ cuối cùng của đời người có ý nghĩa truyền lại cái tài hoa trong sáng cho kẻ tri âm, tri kỉ hôm nay và mai sau. Nếu không có sự truyền lại này cái đẹp sẽ mai một. Đó cũng là tấm lòng muốn giữ gìn cái đẹp cho đời.

Bằng nhịp điệu chậm rãi, câu văn giàu hình ảnh gợi liên tưởng đến một đoạn phim quay chậm. Từng hình ảnh, từng động tác dần hiện lên dưới ngòi bút đậm chất điện ảnh của Nguyễn Tuân: một buồng tối chật hẹp... hình ảnh con người “ba cái đầu đang chăm chú trên một tấm lụa trắng tinh”, hình ảnh người tù cổ đeo gông, chân vướng xiềng đang viết chữ. Trình tự miêu tả cũng thể hiện tư tưởng một cách rõ nét: từ bóng tối đến ánh sáng, từ hôi hám nhơ bẩn đến cái đẹp. Ngôn ngữ, hình ảnh cổ kính cũng tạo không khí cho tác phẩm. Ngôn ngữ sử dụng nhiều từ Hán Việt để miêu tả đối tượng là thú chơi chữ. Tác giả đã “phục chế” cái cổ xưa bằng kĩ thuật hiện đại như bút pháp tả thực, phân tích tâm lí nhân vật (văn học cổ nói chung không tả thực và phân tích tâm lí nhân vật).

Cảnh cho chữ trong “Chữ người tử tù” đã kết tinh tài năng, sáng tạo và tư tưởng độc đáo của Nguyễn Tuân. Tác phẩm đã nói lên lòng ngưỡng vọng và tâm sự nuối tiếc đối với những con người có tài hoa, nghĩa khí và nhân cách cao thượng. Đan xen vào đó tác giả cũng kín đáo bày tỏ cái đau xót chung cho cái đẹp chân chính, đích thực đang bị hủy hoại. Tác phẩm góp một tiếng nói đầy tính nhân bản: dù cuộc đời có đen tối vẫn còn có những tấm lòng tỏa sáng.



### *Hình tượng nhân vật Huân Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy - Mẫu 2*

Nguyễn Tuân, nhà văn suốt đời đi tìm cái đẹp đã bao lần chằng quản ngại đến những vùng đất xa xôi, quay về “lục xới” cả một thời vang bóng để ghi lại những cảnh đẹp, người đẹp của đất nước mình. Trước Cách mạng tháng Tám – 1945 của thế kỉ trước, ông có mang trong mình chút u uất, chút ngông, chút tàn dư của thời đại cũ để “xê dịch” và khắc họa nên chân dung những con người tài hoa bất đắc chí. Trong đó phải kể đến Huân Cao trong truyện ngắn Chữ người tử tù, tuýp nhân vật như thế được Nguyễn Tuân đưa lên trang sách của mình với bao niềm ngưỡng vọng, tiếc nuối và đầy ấn tượng. Một trong những điều ấy, phải kể đến cái cách Huân Cao đối xử vô cùng đặc biệt với viên quản ngục. Đó còn được gọi là thái độ “bất thường” của một kẻ tử tù với một tên cai tù mà người đọc khó có thể quên.

Nhà văn Nguyễn Tuân xây dựng cốt truyện Chữ người tử tù dựa trên một tình huống đầy éo le, kỳ lạ. Đó là cuộc gặp gỡ đặc biệt giữa Huân Cao và viên quản ngục trong nhà tù phong kiến. Sẽ chẳng có gì đáng nói nếu chỉ nhìn nhận Huân Cao – một kẻ cầm đầu phiến quân phản loạn chống lại triều đình, đã bị bắt và chò



ngày hành quyết và viên quản ngục – người đại diện cho bộ máy chính quyền chuyên chế của triều đình phong kiến lúc bấy giờ, tiếp nhận cai quản Huấn Cao và đồng phạm. Một kẻ tử tù, một người cai tù, hai địa vị, hai chiến tuyến hoàn toàn đối lập. Huấn Cao phải hoàn toàn phục tùng theo mệnh lệnh của viên cai ngục, bởi quyền sinh, quyền sát, mạng sống của ông Huấn đang nằm trong tay ông ta. Nhưng mọi chuyện lại không diễn ra như ý thông thường vậy. Khôn đôn thay, cái tên tử tù ấy lại là ông Huấn – người có tài viết chữ đẹp nổi tiếng cả một vùng tỉnh Sơn mà viên quản ngục bấy lâu nay vẫn ngưỡng mộ, vẫn ao ước có được chữ của ông Huấn để treo, thì coi như có được báu vật ở trên đời. Thật trớ trêu, ông Huấn ấy lại ở ngay cạnh mình, “dưới quyền” mình mà chẳng thể nào xin nổi chữ. Và chỉ khi tiếng gọi của cái đẹp cất lên, hai con người ấy mới xích lại gần nhau, xóa nhòa khoảng cách. Bởi vậy, cả thiên truyện là “cuộc rượt đuổi” đầy kịch tính của viên quản ngục và Huấn Cao. Mà ở đó, sự chuyển biến trong thái độ của ông Huấn đối với viên quản ngục là yếu tố quan trọng làm nên sự li kì cho tình huống truyện và độ kịch tính, hấp dẫn của cuộc gặp gỡ này.

Ngay từ khi Huấn Cao chưa xuất hiện trực tiếp, mới chỉ là cái tên trên phiến trát về sáu tên tử tù mà viên cai ngục nhận được, đã tỏ ra là một người có khí chất, tài năng, không hề dễ dàng để viên quản ngục tiếp cận. Ông Huấn không chỉ nổi tiếng viết chữ đẹp, mà còn có tài bẻ khóa vượt ngục. Ở đây cốt cách phi phàm của ông Huấn khiến “kẻ mê muội” cai ngục này không thể suy nghĩ đến cách “trị tù nhân” như thông lệ thường ngày. Ông ta đã băn khoăn, đã “khổ sở” nghĩ thế nào để “biệt đãi” ông Huấn cho “phải phép”. Điều đó có nghĩa là viên cai ngục đã hiểu tính cách, bản lĩnh của Huấn và muốn thực hiện được ước mơ thì chỉ còn cách phải xem chừng thái độ ông Huấn.

Đúng như những suy tính của viên quản ngục, ông Huấn xuất hiện chẳng giống như bao tên tử tù, phạm nhân khác. Kẻ chọc trời khuấy nước ấy chẳng sợ đến ai,

thì cái nhà tù bé nhỏ và một tốp quân lính canh chừng này có đáng gì. Ông Huấn bước vào nhà lao với một thái độ hiên ngang, hùng dũng. Chẳng màng gì đến những tên lính áp giải tới mĩa mai, cũng không hề quan tâm đến vẻ mặt và cách nhận tù “hiền lành” trái hẳn ngày thường của viên quản ngục. Ông Huấn lạnh lùng dõ mũi gông nặng xuống sàn đánh thuyền một cái, rồi sừng sững khiến cánh cửa đề lao phải mở rộng. Thái độ ấy là biểu hiện của sức mạnh, khí phách anh hùng, của một người khát vọng đổi thay đất nước. Điều đó tiếp tục là lời dự báo cho một thái độ sẽ hoàn toàn coi khinh đối với viên quản ngục của Huấn Cao.

Và đúng là mọi sự diễn ra như những gì viên quản ngục dự tính. Ông Huấn cùng cộng sự đã nhận được sự biệt đãi đặc biệt từ ngục quan nhưng không hề hay biết lý do. Ông Huấn cũng chẳng buồn muốn biết lý do mà cứ thản nhiên nhận rượu thịt và coi đó là là cái hứng lúc bình sinh ông vẫn làm. Nhưng cũng không phải vì thế mà ông không băn khoăn. Ông cũng hoài nghi về ý đồ của ngục quan trong sự việc này. Hẳn ta muốn điều gì từ ông? Khai cái gì thì ông cũng khai hết ở bên kia rồi. Và dù có lý do gì chẳng nữa ông cũng không thể chấp nhận một kẻ luôn sống trong sự cặn bã, lọc lừa và bị coi là lũ quay quắt. Bởi thế câu trả lời dứt khoát đến sắc lạnh “Ta chỉ có một mong muốn là nhà người đừng bao giờ đặt chân vào đây nữa” của ông đã bộc lộ thái độ khinh bỉ ngục quan ở mức độ cao nhất. Chính bản thân viên quản ngục cũng chẳng dám sai lời. Cứ thế, họ cứ ở hai đầu xa cách, dù ngục quan muốn đến đâu không thể tiến sát đến gần ông Huấn được. Còn Huấn Cao tính tình vốn “khoảnh” và hoàn toàn không muốn có bất cứ điều gì liên quan đến ngục quan.

Cuộc gặp gỡ bởi vậy mà càng ngày càng éo le, trắc trở và đi vào bế tắc. Nếu cứ tiếp diễn, chẳng bao lâu sau Huấn Cao bị hành quyết, viên quản ngục không bao giờ có cơ hội để thực hiện mong ước xin chữ của mình. Liệu Huấn Cao có thay đổi thái độ với viên quản ngục? Bao nhiêu lời tâm sự, ngục quan đành chia sẻ với thầy

thơ lại – nhân vật được coi là sợi dây kết nối hai con người đối lập lại. Trong hoàn cảnh gấp gáp của thời gian, ông Huấn chỉ còn đêm nay, ngày mai là phải ra pháp trường. Viên quản ngục chỉ còn cách trông chờ vào thầy thơ lại. Rồi người đọc mang theo cảm xúc vỡ òa khi Huấn Cao nói lại: Nào ta có biết đâu một người như thầy Quản đây mà lại có những sở thích cao quý như vậy. Thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ. Chỉ bởi một chữ tấm lòng ông Huấn đã hoàn toàn đổ gục và thay đổi cái nhìn của mình đối với viên quản ngục. Hóa ra ông ta như là một thanh âm trong trẻo chen lẫn giữa bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn, xô bồ. Hóa ra ông ta là một thứ gì đó thuần khiết, tinh khôi giữa đông cặn bã và lũ quay quắt. Huấn Cao đã chẳng ngần ngại mà “trả nghĩa” tấm lòng biệt nhỡn liên tài hiem có ấy.

Vậy là từ ánh mắt coi thường, khinh bỉ, ông Huấn đã thực sự cảm động trước niềm say mê cái đẹp của ngục quan. Và ông sẵn sàng đáp trả lại nỗi niềm ấy bằng một cảnh tượng xưa nay chưa từng có. Một người tử tù cổ đeo gong, chân vướng xiềng xích tô đậm từng nét chữ, kẻ giữ tù thì khúm núm, run run đứng cạnh bên. Sự thay đổi thái độ này đã thực sự tạo ra một cuộc hoán đổi vị trí đầy ngoạn mục. Người sắp chết lại đi ban phát sự sống, còn kẻ vẫn sống lại như thể được sinh ra thêm một lần nữa. Giữa họ không còn địa vị xã hội, không còn hận thù mà chỉ còn những trái tim vì cái đẹp mà xích lại gần nhau. Việc ông Huấn có thái độ như vậy là minh chứng cho sự chiến thắng lớn lao của cái đẹp, cái thiện ngay giữa xào huyết của cái ác, cái xấu, hay đó là chiến thắng của ánh sáng đối với bóng tối. Khoảnh khắc ông Huấn đưa ra lời khuyên với viên quản ngục về việc thay đổi chỗ ở để giữ gìn cho trong sạch cái thiên lương chính là sự thăng hoa của mối hòa giải giữa hai người. Ông Huấn đã từ bỏ cái lòng tự trọng của một bậc nho sĩ ngay thẳng, của một đấng anh hùng khí phách hiên ngang để đối đãi với một người cũng lĩnh hội được giá trị nhân sinh lớn lao của cái đẹp, cái thiện. Viên quản ngục đã sẵn sàng rũ bỏ chức tước, địa vị để đi theo tiếng gọi của thiên lương. Cái đẹp chính là

căn nguyên của sự thay đổi thái độ của ông Huấn với viên quản ngục. Điều đó đã mang tới những ý nghĩa nhân văn cao đẹp, sâu sắc cho tác phẩm.

Câu chuyện gặp gỡ của viên quản ngục và Huấn Cao kết thúc bằng giọt nước mắt đầy hạnh phúc. Đó là giọt nước mắt của niềm vui sướng khi thực hiện được ước mơ cao đẹp trong cuộc đời con người. Nhưng trên hết là chúng ta nhìn thấy một sự hòa nhịp giữa những tâm hồn đồng điệu. Để có một kết thúc có hậu ấy Nguyễn Tuân đã tạo nên những giây phút căng thẳng, kịch tích mà trước hết xuất phát từ sự thay đổi thái độ của nhân vật Huấn Cao đối với viên quản ngục. Chắc chắn, mỗi chúng ta cũng hồi hộp theo từng thay đổi trong sự chuyển biến ấy cũng đã tự rút ra cho mình những nhận thức có ý nghĩa nhân sinh về cái đẹp.

### ***Phân tích nhân vật Huấn Cao trong đoạn trích Sau đêm hôm ấy lúc trại - Mẫu 3***

Nguyễn Tuân là một nhà văn lớn, người nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp. Tác giả đã dồn hết tài năng, tâm huyết vốn có của mình để vẽ lên khung cảnh cho chữ tuyệt bích – "cảnh tượng xưa nay chưa từng có" và từ đó làm nên giá trị nghệ thuật đặc sắc cho tác phẩm "Chữ người tử tù".

Đoạn cho chữ nằm ở phần cuối tác phẩm ở vị trí này tình huống truyện được đẩy lên đến đỉnh điểm vì viên quản ngục bỗng nhận được công văn về việc xử tử những tên phản loạn, trong đó có Huấn Cao. Do vậy cảnh cho chữ có ý nghĩa cởi nút, giải tỏa những băn khoăn, chờ đợi nơi người đọc, từ đó toát lên những giá trị lớn lao của tác phẩm.

Sau khi nhận được công văn, viên quản ngục đã giải bày tâm sự của mình với thầy thơ lại. Nghe xong truyện, thầy thơ lại đã chạy xuống buồng giam Huấn Cao để kể rõ nỗi lòng viên quản ngục. Và đêm hôm đó, trong một buồng tối chật hẹp với ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu, "một cảnh tượng xưa nay chưa từng

có” đang diễn ra. Thông thường để sáng tạo nghệ thuật người ta thường tìm đến những nơi có không gian đẹp, thoáng đãng, yên tĩnh. Nhưng trong một không gian chứa đầy bóng tối, như bản chôn ngục tù thì việc sáng tạo nghệ thuật vẫn diễn ra. Thời gian ở đây cũng gợi cho ta tình cảnh của người tử tù. Đây có lẽ là đêm cuối của người tử tù-người cho chữ và cũng chính là giờ phút cuối cùng của Huấn Cao. Và trong hoàn cảnh ấy thì “ một người tù cổ đeo gông, chân vướng xiềng” vẫn ung dung, đĩnh đạc “dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh”. Trong khi ấy, viên quản ngục và thầy thơ lại thì khúm núm, chuyên động ở đây cho thấy dường như trật tự xã hội đang bị đảo lộn. Viên quản ngục đáng nhẽ phải hô hào, răn đe kẻ tù tội. Thế nhưng trong cảnh tượng này thì tù nhân lại trở thành người răn dạy, ban phát cái đẹp.

Đây quả thực là một cuộc gặp gỡ xưa nay chưa từng có giữa Huấn Cao người có tài viết chữ nhanh, đẹp và viên quản ngục, thầy thơ lại những người thích chơi chữ. Họ đã gặp nhau trong hoàn cảnh thật đặc biệt: một bên là kẻ phản nghịch phải lĩnh án tử hình (Huấn Cao) và một bên là những người thực thi pháp luật. Trên bình diện xã hội, họ ở hai phía đối lập nhau nhưng xét trên bình diện nghệ thuật họ lại là tri âm, tri kỉ của nhau. Vì thế mà thật là chua xót vì đây là lần đầu tiên nhưng cũng là lần cuối cùng ba con người ấy gặp nhau. Hơn thế nữa, họ gặp nhau với con người thật, ước muốn thật của mình. Trong đoạn văn, nhà văn đã sử dụng sự tương phản giữa ánh sáng và bóng tối làm câu chuyện cũng vận động theo sự vận động của ánh sáng và bóng tối. Cái hỗn độn, xô bồ của nhà giam với cái thanh khiết của nền lụa trắng và những nét chữ đẹp đẽ. Nhà văn đã làm nổi bật hình ảnh của Huấn Cao, tô đậm sự vươn lên thẳng thắn của ánh sáng so với bóng tối, cái đẹp so với cái xấu và cái thiện so với cái ác. Vào lúc ấy, từ một quan hệ đối nghịch kì lạ: ngọn lửa của chính nghĩa bùng cháy ở chốn ngục tù tối tăm, cái đẹp được sáng tạo giữa chốn hôi hám, như bản... ở đây, Nguyễn Tuân đã nêu bật chủ đề của tác phẩm: Cái

đẹp chiến thắng cái xấu xa, thiên lương chiến thắng tội ác. Đó là sự tôn vinh cái đẹp, cái thiện đầy ấn tượng.

Sau khi cho chữ xong, Huấn Cao đã khuyên quản ngục từ bỏ chốn ngục tù như bản: “đổi chỗ ở” để có thể tiếp tục sở nguyện cao ý. Muốn chơi chữ phải giữ được thiên lương. Trong môi trường của cái ác, cái đẹp khó có thể bền vững. Cái đẹp có thể nảy sinh từ chốn tối tăm, như bản, từ môi trường của cái ác (cho chữ trong tù) nhưng không thể chung sống với cái ác. Nguyễn Tuân nhắc đến thú chơi chữ là môn nghệ thuật đòi hỏi sự cảm nhận không chỉ bằng thị giác mà còn cảm nhận bằng tâm hồn. Người ta thường thức chữ không mấy ai thấy, cảm nhận mùi thơm của mực. Hãy biết tìm trong mực, trong chữ hương vị của thiên lương. Cái gốc của chữ chính là cái thiện và chơi chữ chính là thể hiện cách sống có văn hóa.

Trước lời khuyên của người tử tù, viên quản ngục xúc động “vái người tù một vái, chắp tay nói một câu mà dòng nước mắt rỉ vào kẽ miệng nghẹn ngào: Kẻ mê muội này xin bái lĩnh”. Bằng sức mạnh của một nhân cách cao cả và tài năng xuất chúng, người tử tù đã hướng quản ngục đến một cuộc sống của cái thiện. Và trên con đường đến với cái chết Huấn Cao gieo mầm cuộc sống cho những người lầm đường. Trong khung cảnh đen tối của tù ngục, hình tượng Huấn Cao bỗng trở lên cao lớn lạ thường, vượt lên trên những cái dung tục thấp hèn của thế giới xung quanh. Đồng thời thể hiện một niềm tin vững chắc của con người: trong bất kì hoàn cảnh nào con người vẫn luôn khao khát hướng tới chân-thiện-mĩ.

Có ý kiến cho rằng: Nguyễn Tuân là nhà văn duy mỹ, tức là điều khiến ông quan tâm chỉ là cái đẹp, là nghệ thuật. Nhưng qua truyện ngắn “Chữ người tử tù” mà đặc biệt là cảnh cho chữ ta càng thấy rằng nhận xét trên là hơi hợt, thiếu chính xác. Đúng là trong truyện ngắn này, Nguyễn Tuân ca ngợi cái đẹp nhưng cái đẹp bao giờ cũng gắn với cái thiện, thiên lương con người. Quan điểm này đã bác bỏ định kiến về nghệ thuật trước cách mạng, Nguyễn Tuân là một nhà văn có tư tưởng duy

mĩ, theo quan điểm nghệ thuật vị nghệ thuật. Bên cạnh đó, truyện còn ca ngợi viên quản ngục và thầy thơ lại là những con người tuy sống trong môi trường độc ác, xấu xa nhưng vẫn là những “thanh âm trong trẻo” biết hướng tới cái thiện. Qua đó còn thể hiện tấm lòng yêu nước, căm ghét bọn thống trị đương thời và thái độ trân trọng đối với những người có “thiên lương” trên cơ sở đạo lí truyền thống của nhà văn.

“Chữ người tử tù” là bài ca bi tráng, bất diệt về thiên lương, tài năng và nhân cách cao cả của con người. Hành động cho chữ của Huân Cao, những dòng chữ cuối cùng của đời người có ý nghĩa truyền lại cái tài hoa trong sáng cho kẻ tri ân, tri kỉ hôm nay và mai sau. Nếu không có sự truyền lại này cái đẹp sẽ mai một. Đó cũng là tấm lòng muốn giữ gìn cái đẹp cho đời.

Bằng nhịp điệu chậm rãi, câu văn giàu hình ảnh gợi liên tưởng đến một đoạn phim quay chậm. Từng hình ảnh, từng động tác dần hiện lên dưới ngòi bút đậm chất điện ảnh của Nguyễn Tuân: một buồng tối chật hẹp... hình ảnh con người “ba cái đầu đang chăm chú trên một tấm lụa trắng tinh”, hình ảnh người tù cõ đeo gông, chân vướng xiềng đang viết chữ. Trình tự miêu tả cũng thể hiện tư tưởng một cách rõ nét: từ bóng tối đến ánh sáng, từ hôi hám, nhơ bẩn đến cái đẹp. Ngôn ngữ, hình ảnh cổ kính cũng tạo không khí cho tác phẩm. Ngôn ngữ sử dụng nhiều từ Hán Việt để miêu tả đối tượng là thú chơi chữ. Tác giả đã “phục chế” cái cổ xưa bằng kĩ thuật hiện đại như bút pháp tả thực, phân tích tâm lí nhân vật (văn học cổ nói chung không tả thực và phân tích tâm lí nhân vật)

Cảnh cho chữ trong “Chữ người tử tù” đã kết tinh tài năng, sáng tạo và tư tưởng độc đáo của Nguyễn Tuân. Tác phẩm đã nói lên lòng ngưỡng vọng và tâm sự nuối tiếc đối với những con người có tài hoa, nghĩa khí và nhân cách cao thượng. Đan xen vào đó tác giả cũng kín đáo bày tỏ cái đau xót chung cho cái đẹp chân chính,

đích thực đang bị hủy hoại. Tác phẩm góp một tiếng nói đầy tính nhân bản: Dù cuộc đời có đen tối vẫn còn có những tấm lòng tỏa sáng.



**Tham khảo thêm:**

- [Phân tích nhân vật viên quản ngục trong Chữ người tử tù lớp 11](#)
- [Văn mẫu: Phân tích cảnh cho chữ trong Chữ người tử tù lớp 11](#)
- [Phân tích nhân vật Huân Cao trong Chữ người tử tù lớp 11](#)

***Hình tượng nhân vật Huân Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy - Mẫu 4***

Nguyễn Tuân – một nhà văn “duy mỹ”, suốt đời đi tìm cái đẹp, đã thổi hồn vào những trang viết mang đến cho người đọc bao hình tượng với chiều sâu tư tưởng. Tập truyện Vang bóng một thời của ông có lẽ là nơi hội tụ những nét đẹp cao quý:



thú uống trà đạo, thú chơi thư pháp, thả thơ,... Gắn liền với những thú chơi tao nhã ấy là những con người tài hoa bất đắc chí. Đặc biệt, Chữ người tử tù là tác phẩm của Nguyễn Tuân trích trong tập truyện ấy và Huấn Cao là nhân vật được ông miêu tả đặc sắc nhất. Đó là anh hùng thời loạn hội tụ đủ những phẩm chất tài năng: khí phách hiên ngang – thiên lương trong sáng – tài hoa uyên bác. Huấn Cao là một nguyên mẫu lịch sử có thật của thế kỉ XIX, là hiện thân của võ tướng – người anh hùng của cuộc khởi nghĩa Mỹ Lương, nhà thư pháp lừng lẫy một thời. Qua ngòi bút tài hoa của Nguyễn Tuân, nguyên mẫu lịch sử này đã tự nhiên đi vào trang văn mà hiện lên lung linh sáng tỏ trên từng con chữ.

Huấn Cao - một con người đại diện cho cái đẹp, từ cái tài viết chữ của một nho sĩ đến cái cốt cách ngạo nghễ phi thường của một bậc trượng phu đến tấm lòng trong sáng của một người biết quý trọng cái tài, cái đẹp. Đặc biệt, nhà văn Nguyễn Tuân đã lấy hình tượng của Cao Bá Quát với văn chương “vô tiền Hán”, còn nhân cách thì “một đời chỉ cúi đầu trước hoa mai” làm nguồn cảm hứng sáng tạo nhân vật Huấn Cao đầy tài năng với nhân cách sáng ngời và rất đỗi tài hoa.

Lần đầu tiên người đọc được biết Huấn Cao qua cuộc nói chuyện giữa thầy thơ lại và quản ngục; sau khi quản ngục “nhận được phiếu trát của Sơn Hưng Tuyên đốc bộ đường” nói về sáu người tù án chém, trong số đó người “thủ xướng” là Huấn Cao. Quản ngục đã từng được nghe người ta đồn, Huấn Cao chính là người “văn võ đều có tài cả” như nhận xét của thầy thơ lại trong đề lao. Qua lời trò chuyện ấy, ta thấy tiếng tăm của Huấn Cao đã nổi như cồn. Điều làm cho bọn ngục quan phải kiêng nể trước hết là “tài bẻ khóa, vượt ngục”. Tuy nhiên, đây không phải là trò của bọn tiểu nhân vô lại đục tường khoét vách tâm thường mà là hình ảnh của một người anh hùng ngang tàng “đỉnh thiên lập địa” không cam chịu cảnh tù đầy áp bức, muốn bút phá gông cùm xiềng xích để thoát khỏi vòng nô lệ. Vì thế, để khắc chạm nổi bật nét vẽ đẹp khí phách ở Huấn Cao, Nguyễn Tuân phát huy thể

manh của lời miêu tả trực tiếp. Mỗi cử chỉ, lời nói, hành động, phong cách của nhân vật đều được miêu tả nổi hình nổi nét trên những trang văn. Cái khí phách ấy được thể hiện ở thái độ bất khuất, không nao núng, run sợ trước cường quyền.

Có thể thấy, Huấn Cao mang cốt cách ngạo nghễ, phi thường của một bậc trượng phu. Trong khi những kẻ theo học đạo Nho thường thể hiện lòng trung quân một cách mù quáng để rồi “dân luống chịu lầm than muôn phần”, thì Huấn Cao đã lựa chọn con đường khác: con đường đấu tranh giành quyền sống cho người dân vô tội. Bị triều đình phán xét là kẻ tử tù phản nghịch, tội xử chém, là “giặc cỏ” nhưng trong lòng nhân dân chính ông lại là một anh hùng bất khuất, một kẻ ngang tàng “chọc trời khuấy nước” sống ngoài vòng cương tỏa, lừng lẫy. Trước những trò tiểu nhân thị oai, dọa dẫm của bọn tiểu lại giữ tù càng làm cho ông thêm phần ngang ngạo. Ông vẫn giữ thái độ bình thản, xem thường, dễ gông, phải rệp, hóm hỉnh đùa vui. Huấn Cao “cúi đầu thúc mạnh đầu thang gông xuống đất đánh thuyền một cái” làm vỡ tan đi chốn trang nghiêm của chốn ngục tù. Đó là thái độ ngang tàng, bất chấp luật pháp của một xã hội dơ bẩn.

Dù là một con hổ đã sa cơ, bị trói buộc bởi gông cùm, bị đe dọa bởi án tử hình, nhưng ở Huấn Cao, ta vẫn thấy toát lên cái khí phách oai phong, lúc nào cũng giữ vẻ lạnh lùng, bình thản. Người xưa thường nói “Nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại”. Thay vì buồn rầu, chán nản “gặm một khối căm hờn trong cũi sắt” thì ông lại thản nhiên nhận rượu thịt và ăn uống no say coi như một việc vẫn làm trong cái hứng sinh bình.

Bên cạnh dũng khí ngất trời của một bậc hảo hán, vẻ đẹp của Huấn Cao còn là vẻ đẹp của con người tài hoa. Ông có tài viết chữ đẹp. "Chữ ông Huấn Cao đẹp lắm, vuông lắm". Đẹp đến mức người ta khát khao, ngưỡng vọng "có được chữ ông Huấn mà treo là có một báu vật trên đời". Tuy nhiên, ông lại là người có ý

thức giữ gìn cái đẹp, có lòng tự trọng: "Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ".

### **Mẫu phân tích hình tượng nhân vật Huân Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy - Mẫu 5**

Có một thời, tập truyện Vang bóng một thời của Nguyễn Tuân nói chung, truyện ngắn Chữ người tử tù nói riêng bị phê phán là một tác phẩm tiêu biểu có xu hướng "nghệ thuật vì nghệ thuật". Đó là sự đánh giá vội vã và thiếu công bằng. Đúng là Chữ người tử tù ca ngợi cái đẹp nhưng là cái đẹp với ý nghĩa tích cực của nó. Cái đẹp làm cho cuộc đời và con người trở nên tốt hơn. Cái đẹp ấy trong tác phẩm này hiện thân ở nhân vật Huân Cao.

Huân Cao là ai? Đó là một- nhà nho tài năng - văn cực hay, chữ cực tốt. Trong nền học vấn ngày xưa, nói đến người tài người ta nhắc đến "văn hay, chữ tốt". Nguyễn Tuân không nói nhiều đến văn của ông Huân Cao, chỉ tập trung đặc biệt nói về tài viết chữ của ông. Những chữ mà ông Huân Cao viết ra không còn là những chữ bình thường để người ta ghi lại tiếng nói, mà đã trở thành một tác phẩm nghệ thuật đích thực. Bao nhiêu người trong thiên hạ ao ước có được chữ của Huân Cao, để chiêm ngưỡng, để làm đẹp cuộc sống của mình, để giữ gìn và truyền lại cho con cháu như một thứ gia bảo. Ngoài tài văn, ông Huân Cao còn có tài võ, cả hai thứ tài này đều ngang nhau. Tài kiếm văn võ đó là điều mà đời xưa người ta vẫn ao ước. Con người như thế thật đến chỗ tuyệt diệu.

Đã sử dụng thanh gươm chính nghĩa cũng thành thạo cũng như sử dụng cây bút để viết nên chữ đẹp. Đó thật là một nhân cách đẹp.

Việc lớn không xong, Huân Cao trở thành tử tù. Trong hoàn cảnh nghiệt ngã của nhà ngục tử tù, Huân Cao đã có dịp thử thách để bộc lộ một vẻ đẹp khác trong

nhân cách của mình: ý chí bất khuất. Ta hãy xem thái độ của Huân Cao khi bước vào nhà ngục, nơi cái chết đang chờ đợi ông, nơi những kẻ gác ngục đang hung hăng chờ để vùi dập ông. Lúc ấy ông không quan tâm gì đến nhà ngục hay bọn gác ngục, ông Huân Cao chỉ chăm chú gò cái gông xuống thêm đá đuôi rệp. Đối với ông, uy quyền của nhà ngục dù tợn không đáng cho ông bán khoản hơn mấy con rệp, ông bình thản trước mọi thái độ đối xử của viên quản ngục. Ông sẵn sàng nói vào mặt quản ngục rằng: "Ta muốn người đừng bước vào đây

Nữa" khi viên quản ngục hỏi ông có cần gì không. Không sợ cái chết, không sợ bất kì cực hình nào, thật là một tâm hồn gang thép trong con người tri thức nho nhã ấy. Nếu chỉ bất khuất như thế thôi, bình thản như thế thôi cho tới lúc bị đưa ra pháp trường, Huân Cao đã đủ cho người ta kính phục ngưỡng mộ đến chừng nào.

Nhưng Huân Cao không chỉ có thế, ông còn có một tấm lòng đầy tình cảm dịu dàng. Khi biết được tâm nguyện cảm động của viên quản ngục, lòng Huân Cao mềm lại. Ông ân hận thực lòng: "Thiếu chút nữa ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ". Con người vốn rất thận trọng trong việc cho chữ, vốn không vì tiền bạc, danh vọng hay sức ép của uy quyền mà cho ai chữ bao giờ, đây lại tự nguyện dành những giờ phút ngắn ngủi của mình để viết chữ cho viên quản ngục. Đây là gì? Là "đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu", là thái độ "biệt nhỡn liên tài", hay niềm trắc ẩn đối với người đáng thương, đáng trọng? Có lẽ là tất cả. Hẳn Huân Cao đã khá bất ngờ khi phát hiện ra tâm hồn viên quản ngục như một đóa hoa sen thơm ngát giữa bùn nhơ. Chính vì vậy Huân Cao đã cảm động, càng muốn tạ lại tấm lòng tri kỉ, tri âm. Huân Cao thật đúng là một đáng trọng phu:

Hoàng phu lãnh đối thiên phủ chỉ

Phủ thủ cam vi nhũ tử ngư

*(Trợn mắt coi khinh ngàn lực sĩ*

*Cúi đầu làm ngựa lũ nhi đồng)*

Phẩm chất của Huấn Cao đến thế là trọn vẹn, một con người đẹp ở mức độ lí tưởng của cái đẹp. Phẩm chất ấy đã tỏa sáng rực rỡ trong cảnh cho chữ nơi nhà ngục tử tù. Cảnh ấy đã diễn ra trong hoàn cảnh thật lạ lùng, đúng là: "Xưa nay chưa từng có". Thời gian là lúc nửa đêm, lúc vạn vật đã ngủ say trong bóng tối, thời gian chỉ giành cho những việc huyền bí và thiêng liêng. Không gian là buồng ngục chật hẹp, ẩm thấp, đầy phân và gián chuột. Thế mà trước vẻ đẹp của những chữ ông Huấn viết ra, trước nhân cách cao thượng của ông Huấn, mọi vật đều sáng bừng lên vì cái đẹp. Trong cảnh ấy, dưới ánh sáng của mấy ngọn đuốc, Huấn Cao cổ đeo gông chân mang xiềng, lại là người tự do nhất. Ngày mai ông Huấn sẽ bị giải về kinh để ra pháp trường, thế mà lúc này đây, chính Huấn Cao lại là người đại diện sang trọng, uy nghi của cái Đẹp. Huấn Cao vừa ung dung viết chữ vừa dặn dò viên quản ngục về cách sống, về đạo làm người. Trong khi ấy viên quản ngục và thơ lại, người giúp việc của ông ta thì thành kính đến khúm núm, sợ hãi. Họ bị chinh phục hoàn toàn bởi cái đẹp từ vẻ đẹp của những chữ viết trên lụa trắng, đến cái đẹp trong nhân cách Huấn Cao. Nếu trước đây viên quản ngục chỉ mê chữ thì bây giờ đã bị chinh phục hoàn toàn trước tâm hồn và khí phách của ông. Nghe Huấn Cao căn dặn, viên quản ngục đã nói trong nước mắt: "kẻ mê muội này xin bái lĩnh". Cái đẹp không bao giờ chết, nhân cách của ông Huấn sẽ sống mãi cho chúng ta tôn thờ và hướng tới.

Trong lịch sử của nước ta khoảng nửa đầu thế kỉ XIX từng có một người họ Cao, là một nhà thơ nổi danh. Đó chính là nhà thơ Cao Bá Quát. Không chịu nổi sự suy đốn của triều đình nhà Nguyễn, Cao Bá Quát đã đứng làm quân sư cho một cuộc khởi nghĩa rồi bị họa "tru di tam tộc".

Ông Huấn Cao không phải là ông Cao Bá Quát nhưng khi tạo ra nhân vật này, hẳn Nguyễn Tuân cũng đã nghĩ đến Cao Bá Quát, con người vừa tài năng vừa khí phách. Nguyễn Tuân còn nghĩ đến bao nhiêu người khác nữa khi tạo nên Huấn Cao, những con người như những tinh hoa của dân tộc đã xuất hiện không hiếm trong lịch sử dân tộc bốn nghìn năm, trong cuộc đấu tranh chống thực dân vì quyền tự chủ đất nước trong mấy chục năm từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. Có thể đây là một cách thức ca ngợi những con người ấy.

Một tác phẩm văn học có giá trị thường có nhiều tầng ý nghĩa. Một trong những tầng ý nghĩa của truyện Chữ người tử tù chính là ca ngợi cái Đẹp. Tạo nên một nhân vật Đẹp và Hùng như nhân vật Huấn Cao, là cách thức riêng của Nguyễn Tuân. Và với ý nghĩa ấy, cùng với một tài năng nghệ thuật độc đáo, Chữ người tử tù xứng đáng được coi là một giá trị tiêu biểu trong văn xuôi trước Cách mạng tháng Tám.

### ***Phân tích nhân vật Huấn Cao trong đoạn trích Sau đêm hôm ấy lúc trại - Mẫu 6***

Chữ người tử tù là truyện ngắn đặc sắc, là đỉnh cao trong nghệ thuật khắc họa cái đẹp của Nguyễn Tuân. Dù là trong hoàn cảnh tăm tối nhất của cuộc đời, là cảnh ngục tù chết chóc thì cũng chẳng thể nào vùi lấp được vẻ đẹp tuyệt mỹ trong tâm hồn con người. Cảnh cho chữ là chi tiết truyện xuất sắc góp phần to lớn tạo nên giá trị nhân văn cho toàn bộ tác phẩm. Qua đó, nhà văn khẳng định một chân lý bất diệt: Cái đẹp luôn trường tồn, thắng thế trước nghịch cảnh éo le của cuộc đời.

Nguyễn Tuân – nhà văn cả đời đi tìm cái đẹp với phong cách nghệ thuật tài hoa, uyên bác ông đã làm lay động trái tim người đọc bằng những sáng tác của mình. Nhà văn luôn đặt con người dưới góc nhìn nghệ sĩ, nhìn sự vật hiện tượng dưới góc độ văn hoá, thẩm mỹ. Chữ người tử tù nằm trong tập truyện Vang bóng một thời, đây là một sáng tác được đánh giá hay nhất, tuyệt vời nhất và có giá trị

nhân văn sâu sắc nhất của cả tập truyện. Tác phẩm là câu chuyện kể về những ngày cuối đời của người anh hùng Huân Cao, trong cảnh ngục tù tăm tối cái đẹp vẫn hiện hữu và toả sáng hơn bao giờ hết. Có thể nói tác phẩm thành công là nhờ tài năng sáng tạo tình huống truyện độc đáo của Nguyễn Tuân, thế những để đẩy cảm xúc truyện lên cao trào, đạt đến độ hoàn mỹ của một thiên truyện thì phải nhắc đến cảnh cho chữ “có một không hai” đầy bất ngờ, gây sùng sốt cho người đọc.

Thuở xưa, chơi chữ đã trở thành lối văn hoá tao nhã, thanh cao của người Việt. Những câu đối, bài thơ với nét chữ bay bổng được treo trong nhà như một thú vui giúp cho tâm hồn con người thư thái, bình yên. Thường thức cái đẹp thanh cao hay là những thầy nho cho chữ trước nay đều ở trong những khung cảnh thơ mộng, nhẹ nhàng có thể cái đẹp mới được thoả sức bộc lộ hết những khía cạnh tươi mới của mình. Người ngắm nhâm nhi một tách trà nóng cùng nhau trò truyện ngâm thơ, đối chữ. Ấy vậy mà trong Chữ người tử tù Nguyễn Tuân đã tạo ra một cảnh tượng hết sức lạ lùng, vượt ra khỏi những chuẩn mực xưa cũ, tác giả gọi đó là “một cảnh tượng xưa nay chưa từng có”. Chính chi tiết truyện mới mẻ này đã làm nên sức lôi cuốn, hấp dẫn cho người đọc.

Vào một đêm khuya vắng lặng tại trại giam tỉnh Sơn chỉ còn tiếng gõ mõ vọng canh, đây là một khoảng thời gian buồn tẻ nhất trong một ngày dài, tất cả vạn vật dường như đã chìm sâu vào im lặng nhường chỗ cho bóng tối thống trị, chỉ còn tiếng gõ mõ đều đều trong canh dài, không một bóng người lai vãng. Khung cảnh nhà giam hiện lên tù túng, chật hẹp, mệt mỏi với từng tiếng thờ dài oán thán “buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián”. Tác giả miêu tả thật sinh động, chân thực hoàn cảnh éo le của người anh hùng Huân Cao, một người nghệ sĩ tài hoa, văn võ uyên bác giờ đây phải giam mình trong nhà tù tăm tối, đây là nơi chôn vùi cuộc đời chẳng phải nơi mà con người có thể sinh sống. Thế nhưng chính tại nơi tầm thường, hạ đẳng ấy lại xảy ra

một sự việc thật trọng đại, làm rung động trái tim của những con người tài hoa chân chính.

Một không gian tối tăm quanh năm không thấy ánh mặt trời, dù là ngày hay đêm đều nhuộm màu bóng tối thì giờ đây có ba người “đang chăm chú trên một tấm bạch còn nguyên vẹn lần hồ”. Buồng giam ngập tràn “khói toả như đám cháy nhà”, “ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu”. Dường như họ đang chăm chú với niềm hạnh phúc dâng trào để tạo nên một tác phẩm nghệ thuật hoàn mỹ. Sự đối lập giữa tư thế và vị thế của người cho chữ – Huấn Cao và người nhận chữ – viên quản ngục đã được Nguyễn Tuân khắc hoạ thật sinh động, “một người tù, cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang đậm tô nét chữ trên tấm vải lụa trắng tinh, viên quản ngục “khúm núm”, thầy thơ lại “run run bung chậu mực”. Có lẽ đứng trước cái đẹp trái tim con người bỗng rung động, như có thứ gì đó bóp nghẹt lại, không ai nói với nhau lời nào nhưng đủ để cảm nhận niềm hạnh phúc đang tuôn trào trong lồng ngực. Từ một viên quản ngục “quyền cao chức trọng” giờ đây phải cúi đầu trước vẻ đẹp tài hoa, trước người tử tù có tấm lòng thiên lương. Có tiếng “thở dài, buồn bã” của Huấn Cao khi những nét chữ cuối cùng đã viết xong, ông nói giọng đĩnh đạc: “Ở đây lẫn lộn. Ta khuyên thầy Quản nên thay chốn ở đi.” Tấm lòng nhân hậu của Huấn Cao đã thức tỉnh, cứu rỗi tâm hồn của những người lương thiện nhưng lạc vào con đường tha hoá, rối ren. Viên quản ngục cảm động, vái người tử tù một vái “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh” những giọt nước mắt lăn dài trên má như lời kính trọng sâu sắc dành cho vị anh hùng Huấn Cao.

Qua cảnh cho chữ đầy xúc động, Nguyễn Tuân đã ngầm khẳng định vị thế của cái đẹp thiên lương, nó không đơn độc mà mang một sức mạnh vô hình “nhân đạo hoá” cái ác, cái xấu xa đi vào con đường chân chính, tươi đẹp. Đoạn văn thể hiện rõ nét phong cách nghệ thuật tài hoa của Nguyễn Tuân, ông luôn đặt con người trong vẻ đẹp tài hoa nghệ sĩ. Ông có kiến thức phong phú về nhiều lĩnh vực, sức



tưởng tượng vô cùng độc đáo. Nguyễn Tuân vẽ nên một bức tranh với hai mảng màu sáng tối đối chọi gay gắt, một bên là khung cảnh tăm tối ngục tù, một bên là ánh sáng chói lóa của nét đẹp hoàn mỹ.

Cảnh cho chữ trong tác phẩm Chữ người tử tù là một sáng tạo nghệ thuật mới mẻ của Nguyễn Tuân. Cảnh lạ lùng, hiếm có, khiến ta sửng sốt bội phần thế nhưng nhờ chi tiết truyện này hình ảnh cái đẹp hiện lên thật diệu kỳ, thể hiện tấm lòng trân trọng, nâng niu của tác giả trước nét thanh cao của nghệ thuật tuyệt mỹ.



**Tham khảo thêm:**

- [Bài văn mẫu Phân tích tác phẩm Chữ người tử tù lớp 11 hay nhất](#)
- [Soạn bài Chữ người tử tù lớp 11 môn Văn chi tiết](#)

### *Nhân vật Huân Cao trong đoạn trích Đêm hôm ấy - Mẫu 7*

Có thể khẳng định trong nền văn học Việt nam Nguyễn Tuân là một người có tên tuổi lớn: “Nói đến Nguyễn Tuân mà chỉ cần gọi gọn ghẽ là nhà văn theo ý nghĩa thông thường đầy vinh dự của chữ đó e vẫn thấy thiếu thốn thế nào. Nguyễn Tuân đó là một hiện tượng văn hóa phong cách. Con người ông, phong cách của ông cũng đẹp một cách độc đáo như câu văn ông. Một câu văn một không hai trong nghệ thuật ngôn từ Tiếng Việt” (Phan Huy Chú). Thật vậy, Nguyễn Tuân không chỉ góp một phong cách mà ông còn góp được cho văn học Việt nam những tác phẩm hay. Tiêu biểu trong sáng tác của ông là tác phẩm chữ người tử tù. Đặc biệt qua đó ta thấy được nhân vật Huân Cao không chỉ anh hùng tài giỏi mà ông còn là người rất mực trân trọng thiên lương mà cụ thể ở đây là tấm thiên lương của viên quản ngục.

Truyện kể về nhân vật anh hùng Huân Cao dám một mình đứng lên chống lại triều đình phong kiến. Chính bởi lẽ ấy mà chúng ta thấy được những phẩm chất và tính cách của nhân vật. Huân Cao là một người không những anh hùng mà lại còn rất có tài nữa mà cái tài ấy chính là tài viết đẹp. Bên cạnh nhân vật Huân Cao ấy thì ta cũng thấy được một nhân vật cũng đáng quý ấy chính là nhân vật viên quản ngục. Hai người ấy trên lĩnh bình diện xã hội hoàn toàn trái ngược nhau. Thế nhưng họ lại đồng điệu với nhau trong nghệ thuật. Viên quản ngục ấy mến cái tài viết chữ của Huân Cao có sở nguyện cao quý rằng một ngày kia xin được chữ của Huân Cao mà treo trong nhà. Cái sở nguyện cao quý cũng như tôn trọng cái đẹp kia phần nào thể hiện được quan niệm của nhà văn về cái đẹp. Có thể nói trong văn Nguyễn Tuân cái đẹp luôn thăng hoa ở mọi lúc mọi nơi mọi hoàn cảnh. Chính cái sở nguyện cao quý của viên quan ngục cũng như sự “ích kỉ” không cho chữ của Huân Cao đã nói lên điều đó. Không những thế truyện còn mang đến cho chúng ta về vẻ đẹp của cái thiện, cái thiên lương của con người. Tuy nhiên quá trình để cho

Huấn Cao thấy được tầm thiên lương của viên quan coi ngục cũng như quá trình để viên quản ngục đạt được sở nguyện cao quý ấy lại là những diễn biến khá dài. Thế nhưng thái độ của Huấn Cao với sự biệt đãi của viên quản ngục như thế nào?. Diễn biến thái độ đó ra sao?.

Trước hết là khi Huấn Cao mới bị bắt và được đưa đến nhà giam nơi quan coi ngục này chịu trách nhiệm cai quản. thế nhưng khi ấy Huấn Cao còn tỏ ra rất lạnh lùng và khinh thường viên quản ngục ấy. Đó là khi ông chưa biết được thiên lương của viên quan coi ngục, ông nghĩ rằng viên quan coi ngục kia cũng cùng một ruộng với triều đình và đều là đáng khinh. Về phía quan coi ngục ngay từ khi biết tin Huấn Cao được giải giam tại đây thì ông vui mừng khi gặp được người mà mình kính trọng nể phục. ông tiếp rượu thịt cho Huấn Cao và cho Huấn Cao vào một nhà giam riêng. Huấn Cao không những không cảm kích mà cho rằng viên quan coi ngục đang có âm mưu gì. Huấn Cao cũng nghĩ đến việc viên quan coi ngục hạ độc mình trong những rượu thịt mang đến nhưng ông không sợ vì khi ông đã xác định vào đây thì cũng sẽ bị chết chỉ là sớm hay muộn thôi. Thế cho nên cứ mang đến thì Huấn Cao lại ăn uống no say. Viên quan coi ngục như ngỡ ý mình, ông quan tâm hỏi han Huấn Cao thì Huấn Cao lại đáp lại bằng những câu nói và ánh mắt khinh bỉ như đuổi viên quan coi ngục ra khỏi mình. Có thể nói trong chính Huấn Cao ông không hề mảy may đến những quan tâm đặc biệt của viên quản ngục một chút nào. Trong cái nhà ngục tối tăm ấy Huấn Cao khinh thường tất cả cái gì là của triều đình phong kiến lạc hậu. Và chính thế mà viên quan coi ngục kia cũng không thể nào mà có thể lọt qua mắt hay làm động lòng của người anh hùng ấy.

Qua đây ta thấy như vậy khi mới đến ngục thì Huấn Cao không có một chút chú ý nào đến những người quanh đây mà cụ thể là viên quan coi ngục. Đó là một thái độ khinh bỉ của Huấn Cao dành cho viên quan ngục. vậy thì khi hiểu ra thì thái độ của Huấn Cao với viên quan kia như thế nào?.

Sau bao lâu Huấn Cao đã làm cho viên quản ngục thấy buồn may thay có thầy thơ lại nói cho Huấn Cao hiểu chứ không thì Huấn Cao sẽ đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ. Chữ Huấn Cao rất quý vì thế ông vốn khoảnh ngoài bần thân ra thì ông cho ai chữ bao giờ. Thế nhưng khi nghe thầy thơ lại nói về tâm tư nguyện ước của viên quan coi ngục thì Huấn Cao bằng lòng cho ngay. Nghe chuyện mà Huấn Cao không khỏi thốt lên “ Suýt chút nữa thì ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”. Từ câu nói đó ta có thể thấy thái độ của Huấn Cao với viên quan coi ngục đã khác đi. Huấn Cao không còn khinh bỉ nữa mà còn trân trọng những con người thiên lương như thế.

Khi ông quyết định cho chữ, ba người trong phòng giam với sự đối lập của không gian và cảnh tượng cho chữ vẻ đẹp như trăng hoa. Và cũng chính vì thế mà con người cũng gần nhau hơn. Huấn Cao không còn miệt thị khinh bỉ viên quan coi ngục nữa mà ông lại gần viên quan hơn. Ông đậm tô nét chữ để tặng cho viên quan ngục như chính lời mà ông muốn dành cho viên quan coi ngục. Không những thế khi cho chữ xong thì Huấn Cao còn khuyên viên quan coi ngục nên về quê nếu cứ ở đây thì mất cái thiên lương trong sáng ấy mất. Có thể thấy Huấn Cao đang coi viên quan coi ngục như những người thân, người bạn của mình mà khuyên thật lòng.

Qua đây ta thấy qua những hoàn cảnh khác nhau Huấn Cao biểu thị thái độ của mình với viên quan coi ngục rất rõ. Đó không chỉ là những thái độ mà nó còn thể hiện những ý nghĩa nhất định. Mà tiêu biểu trong những ý nghĩa đó là sự trân trọng thiên lương của người xưa.